

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 199/2005/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 8 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập công ty mẹ - Tập đoàn Than Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 12 tháng 6 năm 1999;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 153/2004/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2004 của Chính phủ về tổ chức, quản lý Tổng công ty nhà nước và chuyển đổi Tổng công ty nhà nước, công ty nhà nước độc lập theo mô hình công ty mẹ - công ty con;

Căn cứ Quyết định số 198/2005/QĐ-TTg ngày 08 tháng 8 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án thí điểm hình thành Tập đoàn Than Việt Nam;

Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Than Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Công ty mẹ - Tập đoàn Than Việt Nam (sau đây gọi là Tập đoàn Than Việt Nam) trên cơ sở tổ chức lại cơ quan quản lý, điều hành và một số đơn vị thành viên của Tổng công ty Than Việt Nam hiện nay.

1. Tập đoàn Than Việt Nam là công ty nhà nước, có tư cách pháp nhân, con dấu, biểu tượng, Điều lệ tổ chức và hoạt động; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, ngân hàng theo quy định của pháp luật, được tự chủ kinh doanh; có trách nhiệm kế thừa các quyền và nghĩa vụ pháp lý của Tổng công ty Than Việt Nam.

2. Tên gọi đầy đủ: Tập đoàn Than Việt Nam, viết tắt là Than Việt Nam (TVN).

Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM NATIONAL COAL GROUP, viết tắt là VINACOAL.

3. Trụ sở chính: thành phố Hà Nội.

4. Tập đoàn Than Việt Nam có một số trung tâm điều hành sản xuất ở một số địa phương có lực lượng sản xuất tập trung.

5. Vốn điều lệ của Tập đoàn Than Việt Nam: là vốn chủ sở hữu của Tổng công ty Than Việt Nam tại thời điểm ngày 01 tháng 01 năm 2005, sau khi đã kiểm toán.

Nhà nước giao cho Tập đoàn Than Việt Nam quản lý tài nguyên, khoáng sản để tổ chức khai thác theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Tập đoàn.

6. Ngành nghề kinh doanh của Tập đoàn Than Việt Nam:

- Công nghiệp than: khảo sát, thăm dò, đầu tư xây dựng, khai thác, sàng tuyển, chế biến, vận tải, kinh doanh, xuất nhập khẩu các sản phẩm than.

- Công nghiệp bô xít - nhôm và các khoáng sản khác: khảo sát, thăm dò, đầu tư xây dựng, khai thác, làm giàu quặng, sản xuất kinh doanh alumin, nhôm và các khoáng sản khác.

- Công nghiệp điện: đầu tư xây dựng, khai thác vận hành các nhà máy nhiệt điện đốt than, các nhà máy thủy điện nhỏ; bán điện cho các hộ tiêu dùng theo quy định của pháp luật.

- Cơ khí: sửa chữa, lắp ráp, chế tạo các sản phẩm cơ khí, xe vận tải, xe chuyên dùng, phương tiện vận tải đường sông,

đường biển, thiết bị mỏ, thiết bị điện, thiết bị chịu áp lực và các thiết bị công nghiệp khác.

- Vật liệu nổ công nghiệp: đầu tư xây dựng, sản xuất, cung ứng, dự trữ, xuất nhập khẩu các loại vật liệu nổ công nghiệp; cung ứng dịch vụ khoan nổ mìn, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

- Quản lý, khai thác cảng biển, bến thủy nội địa và vận tải đường bộ, đường sắt, đường thủy chuyên dùng.

- Đầu tư xây dựng, sản xuất và kinh doanh xi măng, vật liệu xây dựng.

- Xây lắp đường dây và trạm điện; xây dựng các công trình công nghiệp, nông nghiệp, giao thông và dân dụng.

- Đầu tư, kinh doanh kết cấu hạ tầng và bất động sản.

- Sản xuất kinh doanh dầu mỡ bôi trơn, hàng tiêu dùng, cung ứng vật tư thiết bị.

- Các dịch vụ: đo đạc, bản đồ, thăm dò địa chất; tư vấn đầu tư, thiết kế; khoa học công nghệ, đào tạo, điều trị bệnh nghề nghiệp và phục hồi chức năng; tin học, thương mại, khách sạn, du lịch; hàng hải; xuất khẩu lao động; giám định sản phẩm; xếp dỡ, chuyển tải hàng hóa; bảo hiểm, tài chính.

- Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.

7. Cơ cấu quản lý và điều hành của Tập đoàn Than Việt Nam gồm:

- Hội đồng quản trị Tập đoàn Than

Việt Nam là đại diện trực tiếp chủ sở hữu Nhà nước tại Tập đoàn Than Việt Nam, có 07 thành viên do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp. Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn không kiêm Tổng giám đốc.

- Ban Kiểm soát Tập đoàn do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có tối đa 05 thành viên, trong đó Trưởng Ban Kiểm soát là ủy viên Hội đồng quản trị.

- Tổng giám đốc Tập đoàn do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm trong số các ủy viên Hội đồng quản trị Tập đoàn theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp.

- Giúp việc Tổng giám đốc có các Phó Tổng giám đốc điều hành các khối sản xuất kinh doanh và Kế toán trưởng Tập đoàn do Hội đồng quản trị bổ nhiệm theo đề nghị của Tổng giám đốc.

- Bộ máy giúp việc Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc có Văn phòng và các Ban tham mưu giúp việc.

8. Cơ cấu tổ chức của Tập đoàn Than Việt Nam gồm:

- Công ty Cảng và Kinh doanh than.
- Công ty Tuyển than Hòn Gai.
- Công ty Tuyển than Cửa Ông.
- Công ty Tài chính than Việt Nam.
- Công ty Địa chất mỏ.
- Trung tâm Cấp cứu mỏ.
- Trung tâm Phát triển nguồn nhân lực quản lý.
- Ban Quản lý dự án than Việt Nam.

- Ban Quản lý dự án Nhà máy nhiệt điện Sơn Động.

- Trung tâm Y tế lao động ngành than.
- Tạp chí Than Việt Nam.

9. Các công ty do Tập đoàn nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Vật liệu nổ công nghiệp.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Chế tạo máy than Việt Nam.

- Công ty Đông Bắc.
- Công ty Than Hòn Gai.
- Công ty Than Hạ Long.
- Công ty Xây dựng mỏ.
- Công ty Than Dương Huy.
- Công ty Than Hà Lâm.
- Công ty Than Thống Nhất.
- Công ty Than Mông Dương.
- Công ty Than Khe Chàm.
- Công ty Than Mạo Khê.
- Công ty Than Vàng Danh.
- Công ty Than Quang Hanh.
- Công ty Công nghiệp ô tô than Việt Nam.

- Công ty Cơ khí đóng tàu than Việt Nam.

- Viện Khoa học và Công nghệ mỏ.
- Viện Cơ khí năng lượng và Mỏ.

10. Các công ty hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con; trong đó Tập đoàn nắm giữ 100% vốn điều lệ của Công ty mẹ:

- Công ty Than Nội Địa.
 - Công ty Than Uông Bí.
11. Các công ty do Tập đoàn nắm giữ trên 50% vốn điều lệ:
- Công ty cổ phần Nhiệt điện Cẩm Phả.
 - Công ty cổ phần Vận tải và Đưa đón thợ mỏ.
 - Công ty cổ phần Đại lý tàu biển than Việt Nam.
 - Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu than Việt Nam.
 - Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại than Việt Nam.
 - Công ty cổ phần Đầu tư, Thương mại và Dịch vụ.
 - Công ty cổ phần Chế biến và Kinh doanh than Cẩm Phả.
 - Công ty cổ phần Than miền Trung.
 - Công ty cổ phần Than miền Nam.
 - Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài.
 - Công ty Than Núi Béo.
 - Công ty Chế tạo thiết bị điện Cẩm Phả.
 - Công ty Phát triển tin học, Công nghệ và Môi trường.
 - Công ty Tư vấn đầu tư mỏ và Công nghiệp.
 - Công ty Giám định than Việt Nam.

- Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Chế biến và Kinh doanh than miền Bắc.

- Công ty Than Đèo Nai.
- Công ty Than Cọc Sáu.
- Công ty Than Cao Sơn.
- Công ty Than Hà Tu.
- Công ty Vật tư, vận tải và Xếp dỡ.
- Công ty Khách sạn Heritage Hạ Long.
- Công ty Nhiệt điện Na Dương.
- Công ty Nhiệt điện Cao Ngạn.

12. Các công ty liên kết do Tập đoàn nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ:

- Công ty cổ phần Nhiệt điện Hải Phòng.
- Công ty cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh.

- Công ty cổ phần Cơ khí Mạo Khê.
- Công ty cổ phần Cơ điện Uông Bí.

13. Các trường đào tạo nghề:

- Trường Đào tạo nghề mỏ Hồng Cẩm.
- Trường Đào tạo nghề mỏ Hữu Nghị.
- Trường Đào tạo nghề mỏ và xây dựng.

14. Đối với các thành viên mới, Hội đồng quản trị Tập đoàn Than Việt Nam quyết định việc tiếp nhận theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Bộ Công nghiệp trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bổ nhiệm các

thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tập đoàn Than Việt Nam trong quý III năm 2005.

2. Bộ Tài chính phê duyệt Quy chế tài chính và xác định mức vốn điều lệ của Tập đoàn Than Việt Nam theo đề nghị của Hội đồng quản trị Tập đoàn Than Việt Nam.

3. Hội đồng quản trị Tập đoàn Than Việt Nam:

- Trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Than Việt Nam trong quý III năm 2005.

- Trình Bộ Tài chính phê duyệt Quy

chế tài chính của Tập đoàn Than Việt Nam.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng các Bộ: Công nghiệp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và Hội đồng quản trị Tập đoàn Than Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG

Phó Thủ tướng

Nguyễn Tấn Dũng